

Số: 31/2024/QĐST-DS

Tân An, ngày 15 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 320 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 02 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa xét xử vụ án theo thủ tục rút gọn ngày 15 tháng 3 năm 2024, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Minh Đ**, sinh năm 1967;

Địa chỉ cư trú tại: Số I Đường N, Phường A, thành phố T, tỉnh Long An.

- Bị đơn: **Ông Nguyễn Văn T**, sinh năm 1982;

Địa chỉ cư trú tại: Số A Đường T, khu phố N, phường T, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ và phương thức trả nợ:

- Về số nợ: Nguyên đơn ông Nguyễn Minh Đ và bị đơn ông Nguyễn Văn T thống nhất ông T có vay và còn nợ ông Đ số tiền 31.500.000 đồng theo Biên nhận đề ngày 17 tháng 11 năm 2023.

- Về phương thức trả nợ: Nguyên đơn ông Nguyễn Minh Đ và bị đơn ông Nguyễn Văn T thống nhất thỏa thuận ông T có nghĩa vụ trả số nợ nêu trên cho ông Đ theo cách thức ông T được trả dần số nợ cho ông Đ mỗi tháng là 3.000.000 đồng, trả vào ngày 07 hàng tháng; bắt đầu trả từ ngày 07/4/2024 cho đến khi trả hết số nợ còn thiếu. Nếu ông T vi phạm 01 kỳ trả nợ bất kỳ thì ông Đ được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số nợ mà ông T còn thiếu của ông Đ.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người

được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí sơ thẩm:

- Bị đơn ông Nguyễn Văn T phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 393.750 đồng sung ngân sách Nhà nước (đã được giảm $\frac{1}{2}$ do hòa giải thành).

- Hoàn trả cho ông Nguyễn Minh Đ số tiền tạm ứng án phí 787.500 đồng đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001411 ngày 21/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- Các đương sự (02);
- Viện KSND tp Tân An;
- Chi cục THADS tp Tân An;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Toàn Vẹn